

Số: 90/KH-TrTHCS

Đông Triều, ngày 20 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019 - 2020

Căn cứ hướng dẫn số 713/HD-PGD&ĐT ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc Hướng dẫn một số nội dung chuẩn bị cho năm học mới và thực hiện khung thời gian năm học 2019- 2020;

Thực hiện công văn số 829/PGD&ĐT- THCS ngày 17/9/2019 của phòng GD&ĐT Thị xã Đông Triều về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Trung học năm học 2019- 2020;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhà trường năm học 2018-2019 và tình hình cụ thể của nhà trường, trường THCS Bình Khê xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019- 2020 cụ thể như sau:

A. ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2018- 2019

I. Học sinh

Tổng số học sinh đầu năm: 524; Tổng số học sinh cuối năm: 526 (Tăng 02 HS; Lý do: 02 HS chuyển đến).

Số lớp 13 (Trong đó Khối 6: 04 lớp; Khối 7: 03 lớp; Khối 8: 03 lớp; Khối 9; 03 lớp).

1. Kết quả chất lượng 2 mặt giáo dục.

Kết quả xếp loại Hạnh kiểm:

Năm học	Tổng số HS	Tốt		Khá		T.Bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Đầu năm	524	467	89,12	51	9,73	6	1,15	0	0
Cuối năm	526	485	92,21	39	7,41	2	0,38	0	0

Kết quả xếp loại Học lực:

Năm học	Tổng số HS	Giỏi		Khá		T.Bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Đầu năm	524	86	16,41	250	47,71	175	33,4	13	2,48
Cuối năm	526	97	18,44	261	49,62	162	30,79	6	1,14

Đánh giá: So với chỉ tiêu đầu năm, nhà trường luôn giữ vững được chất lượng đại trà đạt các chỉ tiêu đề ra, có chỉ tiêu tăng so với kế hoạch đề ra, cụ thể:

Hạnh kiểm: loại Tốt, Khá tăng, Trung bình giảm 0,77%.

Học lực: tỉ lệ Khá, Giỏi tăng, tỉ lệ học sinh Yếu giảm 1,34%.

Chuyên lớp thẳng: 520/526 HS, đạt 98,85 %; Lên lớp sau thi lại 06/06 đạt 100%.

- Hoàn thành chương trình lớp 9 và tốt nghiệp THCS: 121/121 HS, đạt 100%

2. Kết quả tham gia các kỳ thi, Cuộc thi, Hội thi:

2.1. Kết quả các kỳ thi, Cuộc thi, Hội thi:

- Học sinh giỏi các môn văn hóa:

+ Cấp thị xã: 18 giải

+ Cấp tỉnh: 04 giải (01 giải Nhì, 03 giải KK).

- Thi KHKT dành cho học sinh trung học:

+ Cấp thị xã: Đạt giải Nhì

+ Cấp tỉnh: Đạt giải Tư

- Thi Điền kinh cấp thị xã và Giải bóng đá Cúp Hà Lan

+ Cá nhân: 01 giải Nhất chạy tiếp sức nam.

+ Giải tập thể: 01 giải KK toàn Đoàn.

- Thi thiết kế bài giảng E-Learning của GV:

+ Đạt 01 giải Nhì, 03 giải KK.

- Thi thiết kế Video, Audio của GV:

+ Đạt 01 giải Nhì, 01 giải Nhất.

- Thi Olympic Tin học:

+ Đạt 02 giải Ba. Đạt giải KK về thiết kế phần mềm sáng tạo.

+ Đạt 01 giải Ba thi Robotics cấp thị xã.

2.2. Kết quả thi Tuyển sinh vào lớp 10 THPT:

Tổng số HS TN THCS	Tổng số HS dự thi	Tổng số HS đỗ	Tỷ lệ % đỗ/Số HS dự thi	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Toán	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Văn	Tỷ lệ HS điểm <5 môn T. Anh
121	89	70	78,65%	34(52,8%)	21(23,59%)	55(78,57%)

II. Tập thể, cá nhân

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 31

Trong đó: BGH 02; GV 27, nhân viên: 02

- Xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp:

Tổng số giáo viên được đánh giá, xếp loại 29 đồng chí:

Loại Tốt là 22 đồng chí đạt: 75.86 %;

Loại Khá là 07 đồng chí đạt: 24.13%;

- Xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: Tốt

2. Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi; thi đua – khen thưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

2.1. Cá nhân

- KQ tham gia các Cuộc thi, Hội thi các cấp

- + Giáo viên giỏi cấp trường: 24 đồng chí
- + Giáo viên giỏi cấp thị xã: 18 đồng chí
- + Giáo viên giỏi cấp Tỉnh: 04 đồng chí
- Các danh hiệu thi đua các cấp:
- + Danh hiệu LĐTT: 31 đồng chí
- + Danh hiệu CSTĐ cơ sở: 05 đồng chí
- + Danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh: đang đề nghị 01 đồng chí.

- Các hình thức khen thưởng:

- + UBND Tỉnh tặng Bằng khen: 01 đồng chí
- + UBND thị xã tặng giấy khen: 04 đồng chí
- + Sở GD&ĐT tặng Giấy khen: 01 đồng chí

2.2. Tập thể:

- Tập thể trường: Tập thể Lao động xuất sắc.
- Được Ủy ban nhân dân thị xã tặng Giấy khen.
- Công Đoàn: Vững mạnh cấp cơ sở
- Liên Đội: Xuất sắc cấp thị xã

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

- Nhà trường cơ bản hoàn thành nhiệm vụ năm học và những chỉ tiêu đề ra. Chất lượng giáo dục đi vào chiều sâu có tính ổn định vững chắc đảm bảo các tiêu chí trường chuẩn chất lượng giáo dục: Số lượng học sinh giỏi các cấp tăng cả về số lượng và chất lượng, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS thi đỗ vào THPT công lập đạt tỉ lệ 78,65%.

- Đội ngũ giáo viên có ý thức tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức học hỏi, đổi mới phương pháp dạy học, tự rèn luyện phấn đấu để có tay nghề vững vàng, có uy tín với phụ huynh và học sinh.

- Các tổ chức, bộ phận hoạt động tương đối đều tay, cơ cấu các tổ chuyên môn phù hợp với tình hình thực tế nhà trường.

- Cơ sở vật chất nhà trường được sửa chữa, nâng cấp khang trang đặc biệt khu phòng học của học sinh.

2. Tồn tại, nguyên nhân, cách khắc phục:

2.1. Tồn tại - nguyên nhân:

- Khuôn viên sân trường, phòng chức năng chưa được khang trang do xây dựng từ lâu nên đang xuống cấp.

- Trong nhà trường nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn, số học sinh là dân tộc thiểu số chiếm tỉ lệ cao (16 %). Do đó còn hạn chế về nhận thức, tư duy bởi vậy nên kết quả học tập của các em đó chưa cao.

2.2. Cách khắc phục:

- Nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá đội ngũ GV, NV bằng nhiều hình thức. Có những giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng đội ngũ như tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, động viên anh chị em tự giác và có tinh thần cao trong công tác tự bồi dưỡng nâng cao tay nghề, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay, chuẩn bị cho việc tiếp cận với chương trình GDPT mới.

- Khuyến khích, động viên tinh thần sáng tạo trong tập thể sư phạm nhà trường.

- Ngoài việc chi tiêu tiết kiệm nguồn ngân sách được cấp, đề xuất các cấp thẩm quyền đầu tư nâng cấp khuôn viên sân, cổng trường, hệ thống các phòng chức năng.

- Huy động mọi nguồn lực tạo điều kiện thuận lợi giúp các đối tượng HS còn hạn chế để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

B. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2019-2020

I. Học sinh:

Khối lớp	Tổng số lớp	Số học sinh		Số HS dân tộc		HS K.tật	Số HS học lại	HS hộ nghèo, cận nghèo, TB_LS	HS có hoàn cảnh KK, con mồ côi
		Tổng	Nữ	Tổng	Nữ				
6	4	131	59	20	08	4	0	1	11
7	3	167	83	24	09	1	0	2	10
8	3	122	54	16	10	1	0	0	10
9	3	115	58	24	13	0	0	0	7
TỔNG	13	535	254	84	40	6	0	3	38

So với năm học 2018-2019; số học sinh tăng là 09 học sinh. Số lớp không tăng.

*** Đánh giá chung:**

- Thuận lợi:

+ Nhà trường đã có đủ phòng học văn hóa và phòng học bộ môn để phục vụ cho công tác D và H. Tương đối đầy đủ các trang thiết bị DH đảm bảo điều kiện tối thiểu nhất.

+ Có sân chơi, bãi tập rộng rãi cho học sinh. Đặc biệt năm học này đã có sân cỏ nhân tạo.

+ Đội ngũ GV cơ bản trẻ, tay nghề vững, nhiệt tình trong công tác và có tinh thần học hỏi cao. Luôn yêu nghề mến trẻ và có trách nhiệm với công tác giáo dục.

+ Nhà trường huy động ra lớp đầu cấp đúng độ tuổi: 131/131 đạt 100%. Ngay từ đầu năm tỉ lệ chuyên cần các lớp cao, không có hiện tượng học sinh bỏ học, nghỉ học nhiều ngày.

- Khó khăn: Tuy nhiên Bình Khê là một xã miền núi, địa bàn rộng, học sinh dân tộc thiểu số còn chiếm nhiều 15,7% cho nên kỹ năng ứng xử, giao tiếp và xử lý tình huống trong cuộc sống của các em còn hạn chế... . Mặt bằng chất lượng học sinh không đồng đều, chất lượng đầu vào lớp 6 còn thấp. Số lượng học sinh con mồ côi, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tương đối nhiều.

II. Đội ngũ

Tổng số CB, GV, NV: 29 ; Trong đó:

Ban giám hiệu: 01

Tổng phụ trách Đội: 01

Giáo viên: 25, trong đó: biên chế: 17; HĐLĐ một năm: 08; HĐ mùa vụ: không. Nhân viên: 02 (và 02 NV hợp đồng mùa vụ: Bảo vệ - Vệ sinh).

So với biên chế được giao nhà trường đảm bảo biên chế, cơ cấu giáo viên.

Tổng số tổ, số lượng người/tổ: Gồm 03 tổ

Tổ Khoa học tự nhiên: 14 đồng chí

Tổ Khoa học xã hội: 12 đồng chí

Tổ Văn phòng: 02 và (02 nhân viên hợp đồng lao động bảo vệ, vệ sinh)

1. Số lượng:

Diễn giải	Hiện có	Trình độ	Thừa	Thiếu
1.1. Ban giám hiệu				
Hiệu trưởng	0			1
Phó hiệu trưởng	1	Ths		
1.2. Giáo viên: (từng môn)				
- Toán	5	ĐH		
- Vật lý	1	CĐ	0	0
- Hóa	1	ĐH	0	0
- Địa	2	1ĐH, 1CĐ	0	0
- Sinh học	2	ĐH		
- Công nghệ	1	ĐH		
- Ngữ văn	4	3 ĐH, 1CĐ, 1Ths		1
Lịch sử	2	ĐH		
- Ngoại ngữ	4	ĐH	1	
- GDCD	1	ĐH		
- Âm nhạc	1	ĐH		
- Mỹ thuật	0	0		

- Thể dục	1	CD		
- Tin học	0	0		
1.3. Tổng phụ trách Đội	1	CD		
1.4. Nhân viên				
Thư viện + TBDH	1	ĐH		
Kế toán (Kiêm)				
Văn thư- Thủ quỹ	1	CD		
Y tế trường học	0	0		
Bảo vệ	2	0		
Lao công				
TỔNG SỐ	31			

2. Trình độ chuyên môn, chính trị:

- Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn: 29/29; 23/29 trên chuẩn, trong đó:
 - + Đại học: 23 người (chiếm 79,31%)
 - + Cao đẳng: 06 người (chiếm 20,68%)
 - + Trung cấp: 0 người
- Trình độ chính trị: 02 chiếm 6.8%; Trình độ quản lý: CHQLGD 01 người
- Đảng viên: 10 người (chiếm 34,48%)
- Đoàn viên Thanh niên: 11 người (chiếm 37,93%)

3. Cơ cấu tổ chức: Các tổ chức và đoàn thể trong nhà trường

- Hội đồng trường: 09 người
- Chi bộ: 10/29
- Công đoàn: 29 đoàn viên CD
- Tổ chuyên môn: 02 tổ
- Đoàn Thanh niên: 11 người
- Các tổ tư vấn: 01
- Ban chỉ đạo

4. Đánh giá chung:

- Ưu điểm: Nhà trường có đủ các tổ chức, đoàn thể.Đều có sự phối kết hợp trong hoạt động, công tác nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.
- Tồn tại: Công tác phát triển đảng viên trong trường học hạn chế do nhận thức của đoàn viên giáo viên chưa cao.

4.1. Thuận lợi

- Đội ngũ CB,GVNV có trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%, trên chuẩn 25/29 đạt 75,8%. Thạc sĩ: 02 đ/c đạt 3%.
- 100% CBGVNV có lập trường tư tưởng vững vàng, luôn tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước, yêu ngành, yêu nghề, đoàn kết, có ý thức trách nhiệm, có ý thức phấn đấu trong công tác.

4.2. Khó khăn

- Số lượng giáo viên hợp đồng nhiều nên kinh nghiệm nghề nghiệp còn thiếu. Còn có giáo viên có tuổi đời trên 55 tuổi nên việc thực hiện ứng dụng CNTT và tiếp cận các kỹ thuật dạy học mới còn hạn chế.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Phòng học: Có 13 phòng học, đảm bảo đầy đủ bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, quạt mát, thiết bị ứng dụng CNTT theo quy định.

2. Các phòng chức năng, phòng làm việc: Thư viện, phòng Truyền thống, phòng Đội, phòng Y tế, phòng làm việc của Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng sinh hoạt chuyên môn... còn thiếu hoặc là các phòng bán kiên cố. Các công trình khác: phòng bảo vệ, nhà để xe giáo viên, học sinh, nhà vệ sinh giáo viên, học sinh... đều đầy đủ, đảm bảo quy định.

3. Thiết bị dạy học:

+ Đồ dùng dạy học đảm bảo theo danh mục do Bộ giáo dục quy định: Mỗi khối có 02 bộ đầy đủ.

+ Trang thiết bị UDCNTT trong quản lý và dạy học:

Máy tính xách tay: 09

Máy tính bàn phục vụ và dạy học: 23

Máy tính để bàn phục vụ công tác quản lý và hành chính: 05

Máy chiếu: 13; Ti vi: 04 (lắp ở phòng học).

Bục giảng thông minh: 01

Hệ thống âm thanh, loa máy... đầy đủ

4. Cảnh quan nhà trường:

- Là khu riêng biệt, có tường rào bảo vệ, có cổng, biển trường, các khối công trình, sân chơi, sân GDTC bãi tập được quy hoạch hợp lý, đẹp.

- Cổng trường, vườn trường, sân trường có trồng nhiều cây bóng mát lâu năm, cây láy gỗ xanh tốt quanh năm, diện tích 1.868 m²

Trường có hệ thống cây xanh, cây cảnh và vườn cây hợp lý, có nhiều cây bóng mát, thư viện lịch sử ngoài trời phục vụ dạy- học môn lịch sử và các hoạt động ngoại khóa đảm bảo nhà trường luôn Xanh-Sạch-Đẹp- An toàn.

5. Nhà vệ sinh

Có 02 công trình vệ sinh (01 của GV và 01 của HS), đảm bảo sạch sẽ, vệ sinh và đẹp, thân thiện.

6. Đánh giá chung

6.1. Thuận lợi

- Nhà trường được công nhận lại đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2014- 2019 và trường đạt chuẩn tiêu chuẩn chất lượng GD cấp độ 3 tháng 8 năm 2016.

- Nhà trường có môi trường giáo dục tốt, các điều kiện CSVC cơ bản thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giáo dục trong nhà trường: Đủ các

phòng học thường, đã được sửa chữa nâng cấp khang trang đủ các trang thiết bị phục vụ cho dạy học và học tập của học sinh.

6.2. Khó khăn

- Khuôn viên sân, cổng trường chưa khang trang do được xây dựng lâu năm nên đang xuống cấp.

- Hệ thống các phòng chức năng đều là các phòng bán kiên cố xuống cấp.

6.3. Hướng giải quyết:

- Tham mưu các cấp đề nghị tiếp tục nâng cấp khuôn viên sân chơi học sinh, cổng trường. Xây dựng lại hệ thống phòng chức năng.

- Hệ thống cây xanh nhà trường có một số cây lâu kém phát triển cần được cải tạo trồng mới thay thế.

IV. BAN ĐẠI DIỆN CMHS

- Ban thường trực: 04 người

- Ban đại diện CMHS nhà trường: 13 người

V. CHÍNH QUYỀN, CÁC CQ ĐOÀN THỂ CỦA ĐỊA PHƯƠNG, CÁC LỰC LƯỢNG XH NGOÀI NHÀ TRƯỜNG:

Phong trào giáo dục của nhà trường luôn nhận được sự quan tâm sâu sát của các cấp ủy Đảng, UBND xã và các ban ngành địa phương, các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Sự phối kết hợp chặt chẽ với Ban công an xã duy trì đảm bảo công tác an ninh trật tự trường học và ATGT.

C. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Thực hiện chỉ đạo chung của ngành nhà trường xác định các nhiệm vụ trong tâm sau:

1. Tăng cường quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh đối với xã hội.

3. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên trong nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018);

4. Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (CT GDPT 2006) theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng CTGDPT 2018;

5. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh.

6. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

7. Tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý.

D. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

* Thực hiện kế hoạch thời gian năm

- Ngày tựu trường: Ngày 15 tháng 8 năm 2019

- Ngày học chính thức (bắt đầu học kỳ I): Từ ngày: 19/8/2019

- Kết thúc học kỳ I: Ngày: 28/12/2019

Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 19 tuần

- Ngày bắt đầu học kỳ II: Ngày: 30/12/2019;

- Kết thúc học kỳ II: Ngày: 16/5/2019

Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 18 tuần

- Kết thúc năm học: Ngày: 23/5/2019

I. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia

1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

1.1. Yêu cầu:

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, các trang thiết bị dạy học. Tiếp tục xây dựng, duy trì các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2017-2022. Thực hiện công tác tự đánh giá trong nhà trường, xác định chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025.

1.2. Chỉ tiêu:

- Nhân viên quản lý thiết bị- Thư viện đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo quy định. Tổ chức cho 100% giáo viên sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học. Tuyên truyền vận động 100% GVNV và HS tham gia đọc sách, mượn sách tại thư viện nhà trường.

- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch và sử dụng thiết bị đồ dùng thiết bị DH để nâng cao chất lượng bài giảng.

- Tiếp tục giữ vững thư viện đạt chuẩn tiên tiến theo QĐ số 01/2003/QĐ-BGDĐT.

- Đầu tư thêm 10 đầu sách nâng cao chuyên môn, mỗi đầu sách 03 bản.

- 25/26 GV đăng kí DH ở PHTM và các PH chức năng.

1.3. Biện pháp thực hiện:

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; Làm tốt công tác vệ sinh trường học đặc biệt việc nâng cấp cải tạo nhà vệ sinh giáo viên, học sinh.

- Ngay từ đầu năm học tổ chức kiểm tra, rà soát các thiết bị dạy học đã có, lập sổ theo dõi để nắm được thực trạng thiết bị dạy học, có kế hoạch sửa chữa và

bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu được ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010.

- Quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học và phòng học bộ môn, phòng học ứng dụng CNTT tiên tiến; tăng cường quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn phục vụ công tác quản lý và dạy học; tăng cường quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm, phòng học, phòng điều hành của Dự án ứng dụng CNTT tiên tiến và Dự án trường học thông minh. Quản lý thiết bị dạy học và phòng học bộ môn, hoá chất các loại; có đầy đủ hệ thống hồ sơ, sổ sách theo qui định để theo dõi việc trang bị, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của nhân viên làm công tác quản lý thiết bị dạy học; Nhà trường xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học, chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học bộ môn phù hợp với kế hoạch giáo dục môn học;

- Nhân viên phụ trách có kế hoạch, sổ theo dõi mượn, trả cập nhật thường xuyên. Có biên bản theo dõi đánh giá tình trạng thiết bị đồ dùng thường kỳ(đầu năm, cuối kỳ, cuối năm)

- Chi tiêu tiết kiệm dành nguồn ngân sách bổ sung thêm các trang thiết bị dạy học. Mua sắm thêm máy tính, máy chiếu các lớp học.

- Tăng cường công tác quản lý và sử dụng thư viện trường học: Nhà trường xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động của năm đảm bảo các yêu cầu:

- + Rà soát, thay thế, bổ sung sách cho thư viện theo danh mục sách dùng cho thư viện trường học (do Bộ GD&ĐT phê duyệt, ban hành).

- + Xây dựng thư viện theo tiêu chí của Thư viện đạt chuẩn tiên tiến(Quyết định số 01/2003/QĐ-BGD&ĐT), phát huy hiệu quả Tủ sách giáo khoa dùng chung trong nhà trường.

- + Sắp xếp, bố trí nhân viên thư viện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ của thư viện, góp phần nâng cao chất lượng dạy học; đẩy mạnh phong trào “Văn hoá đọc”, ngày “Ngày hội đọc” trong nhà trường.

- Hai tổ CM xây dựng KH chỉ đạo sử dụng phòng học chức năng có hiệu quả.

(Xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác quản lý cơ sở vật chất nhà trường, kế hoạch quản lý và sử dụng thiết bị đồ dùng)

2.Tiếp tục triển khai công tác tự đánh giá, trường chuẩn Quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

2.1. Yêu cầu: Đảm bảo quy trình và các hoạt động của Hội đồng tự đánh giá theo hướng dẫn công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT và Công văn 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26/7/2019.

2.2. Chỉ tiêu:

- Hoàn thành các tiêu chí về công tác tự đánh giá nhà trường theo 5 tiêu chuẩn, 28 tiêu chí từ năm học 2017-2018 đến năm 2019-2020.

2.3. Biện pháp thực hiện:

- BGH xây dựng kế hoạch, thành Hội đồng tự đánh giá nhà trường trong năm học. Tổ chức tập huấn Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia; Quy trình và hoạt động của Hội đồng tự đánh giá theo hướng dẫn tại công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT; Công văn số 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận đạt chuẩn quốc gia trường trung học từ năm học 2019-2020.

- Tham mưu các cấp có thẩm quyền tiếp tục đầu tư mọi nguồn lực xây dựng nhà trường hoàn thành các tiêu chí trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 3 chuẩn Quốc gia giai đoạn 2022-2027.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và thu thập minh chứng, phiếu đánh giá tiêu chí và xây dựng báo cáo tự đánh giá hàng năm để từ đó có các giải pháp thực hiện hiệu quả trong các năm tiếp theo.

II. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

1. Thực hiện kế hoạch giáo dục

1.1. Yêu cầu: Đảm bảo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

1.2. Chỉ tiêu:

- 100% các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng điều chỉnh lại bộ KH môn học các môn ở từng khối lớp theo công văn chỉ đạo số 4612/BGDĐT-GDTrH và Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT gắn kết với việc thực hiện CT GDPT 2018 phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường. Trong đó mỗi giáo viên xây dựng ít nhất một chủ đề dạy học tích hợp/môn/khối lớp/Học kỳ.

- Hai tổ chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Thực hiện nghiêm túc việc trao đổi trên trang *Trường học kết nối*.

- Tổ chức dạy, định hướng nghề nghiệp cho 100 % học sinh lớp 9.

1.3. Giải pháp:

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 theo Hướng dẫn số 713/HD-PGD&ĐT ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn một số nội dung chuẩn bị cho năm học mới và thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học 2019-2020: Thực hiện số tuần thực dạy ít nhất 37 tuần trong năm học (trong đó học kỳ I có ít nhất 19 tuần, học kỳ II có ít nhất 18 tuần), đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I và năm học theo quy định, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, kiểm tra định kỳ và tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Học kì 1		Học kì 2		Kết thúc năm học
Ngày bắt đầu học kì	Ngày kết thúc học kì	Ngày bắt đầu học kì	Ngày kết thúc học kì	23/5/2020 (Thứ 7)
19/8/2019 (Thứ 2)	28/12/2019 (Thứ 7)	30/12/2019 (Thứ 2)	16/5/2020 (Thứ 7)	

- Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn trên cơ sở của CT GDPT 2006, kế hoạch giáo dục môn học của nhà trường năm học 2018-2019 tiếp tục xây dựng, điều chỉnh kế hoạch giáo dục môn học theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH và Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT gắn kết với việc thực hiện CT GDPT 2018 phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường, điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu.

- Trên cơ sở kế hoạch giáo dục từng môn học đã xây dựng từ năm học trước chuyên môn nhà trường chỉ đạo và hướng dẫn các tổ, nhóm chuyên môn tiếp tục điều chỉnh để phù hợp hơn với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, cập nhật nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; Bổ sung các thông tin mới phù hợp thay cho các thông tin cũ lạc hậu. Trong KHMH cần chú ý đến các nội dung tích hợp, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục di sản, nội dung liên môn, nội dung giáo dục địa phương, an ninh quốc phòng ... theo hướng dẫn dạy học các môn học.

- Chuyên môn nhà trường hướng dẫn các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Kế hoạch dạy học của tổ, nhóm chuyên môn, của giáo viên phải được CBQL phê duyệt trước khi thực

hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình thực hiện.

Số chủ đề dạy học, số tiết dạy học theo chủ đề của từng môn:

Môn	Số lượt chủ đề thực hiện	Số tiết thực hiện
Toán	8	31
Vật lí	4	21
Sinh học	8	21
Hóa học	4	11
Địa lí	9	25
GDCD	4	11
Lịch Sử	8	22
Ngữ văn	8	26
Công nghệ	8	17
Tiếng Anh	8	43
TỔNG	69	228

- Trên cơ sở kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, yêu cầu tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn qua mạng cho mỗi chủ đề theo hướng dẫn tại Công văn số 2759/SGD&ĐT-GDTrH ngày 27/10/2014 của Sở GD&ĐT và Công văn 684/PGD&ĐT-THCS ngày 29/9/2015 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học, đánh giá xếp loại giờ dạy với giáo viên; báo cáo Ban giám hiệu kiểm tra, giám sát thực hiện. Các nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong hoặc ngoài giờ trên lớp (ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần chú trọng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở ngoài lớp học và ở nhà). Thực hiện có hiệu quả Công văn số 5555/BGD&ĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 và công văn số 141/BGD&ĐT-GDTrH ngày 12/01/2015 của Bộ GD&ĐT trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên “nghiên cứu bài học”.

- Trong năm học 2019 – 2020 nhà trường tổ chức 2 đợt thi đua:

+ Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam (20/11/2019) từ 21/10/2019 đến 16/11/2019.

+ Chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/2019) từ 24/2/2020 đến 21/3/2020.

2. Thực hiện chương trình dạy học Tự chọn

2.1. Yêu cầu: củng cố, nâng cao kiến thức môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh; rèn kỹ năng tự nghiên cứu, vận dụng thực tiễn, giao tiếp cho học sinh.

Đảm bảo

2.2. Chỉ tiêu:

-100% học sinh các lớp được tham gia học tự chọn theo chủ đề bám sát môn Văn, Toán, Tiếng Anh trên thời khóa biểu chính khóa.

2.3. Giải pháp

- Chuyên môn nhà trường chỉ đạo thực hiện đúng chương trình, nội dung, tổ chức, kiểm tra đánh giá dạy tự chọn theo hướng dẫn tại công văn số 741/PGD&ĐT ngày 16/10/2015 của Phòng GD&ĐT về việc thống nhất dạy học tự chọn cấp THCS từ năm học 2015-2016.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng KHMH chi tiết cho từng chủ đề bám sát theo chương trình dạy học các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (02 tiết/tuần = 70 tiết/môn/năm học); nội dung chương trình các chủ đề bám sát, định mức kiểm tra thường xuyên, định kì của từng môn phù hợp thời lượng thực hiện để nhà trường phê duyệt.

- Chuyên môn nhà trường hướng dẫn, kiểm tra giáo viên được phân công dạy các chủ đề tự chọn nghiên cứu tài liệu sách giáo khoa, sách bài tập, tài liệu hướng dẫn dạy học bộ môn, tài liệu nâng cao phát triển ...) đáp ứng yêu cầu: Củng cố, hệ thống hoá, khai thác sâu nội dung kiến thức, kỹ năng của chương trình các môn học; Bảo đảm dạy học sát đối tượng, rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong việc vận dụng kiến thức vào thực tiễn; Thực hiện nghiêm túc thời lượng dạy học theo quy định trong Kế hoạch giáo dục, không được tự ý giảm nhẹ hoặc gây quá tải trong dạy học tự chọn.

Bảng kế hoạch dạy học tự chọn:

Khối/Lớp	Học tự chọn chủ đề
6 (03 lớp)	Ngữ văn, Tiếng Anh
7 (04 lớp)	Ngữ văn, Tiếng Anh
8 (03 lớp)	Toán, Tiếng Anh
9 (03 lớp)	Toán, Tiếng Anh
Tổng: 13 lớp = 26 tiết	

3. Về tổ chức dạy học tiếng Anh

3.1.Yêu cầu:Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ góp phần thực hiện “Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025”

Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình Tiếng Anh 10 năm từ năm học 2019-2020.

3.2. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh được học Tiếng Anh theo chương trình hiện hành.
- Phần đầu đạt 60 % điểm từ 5 trở lên trong kỳ thi tuyển sinh THPT
- Tham gia ngày hội “Giao lưu Tiếng Anh dành cho giáo viên và học sinh” cấp thị xã: phần đầu đạt 01 giải của GV và 01 giải của HS.

- 100% GV thực hiện nghiêm việc đổi mới kiểm tra và đánh giá học sinh theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015- 2016.

- Thành lập 04 CLB tiếng Anh ở 04 khối lớp.

3.3. Giải pháp:

- Chuyên môn nhà trường chỉ đạo giáo viên tiếng Anh phải quan tâm đủ 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết), trong đó chú ý kỹ năng nghe và nói để học sinh có thể giao tiếp trong cuộc sống; khai thác có hiệu quả thiết bị dạy học ngoại ngữ hiện đại đã được trang bị, đảm bảo tất cả các giờ dạy nghe hiểu phải sử dụng đĩa CD hoặc thiết bị kỹ thuật khác để học sinh có cơ hội nghe người bản xứ nói; tham mưu kịp thời với nhà trường để bổ sung cơ sở vật chất có liên quan đến công tác dạy học.

- Quản lý tốt hoạt động dạy học chương trình như hướng dẫn năm học 2010-2011 về dạy học ngoại ngữ. Tích cực chuẩn bị các điều kiện để có thể sớm chuyển sang dạy theo chương trình mới đối với các khối lớp khi có hướng dẫn.

- Chỉ đạo nhóm Tiếng Anh nghiên cứu các hướng dẫn về chương trình để xây dựng KH môn học chi tiết cho từng khối lớp phù hợp với đối tượng học sinh, phương pháp giảng dạy đảm bảo đạt chuẩn về kiến thức kỹ năng; đồng thời chủ động phân công giáo viên đủ trình độ giảng dạy đúng quy định, phương pháp giảng dạy đảm bảo đạt chuẩn về kiến thức kỹ năng và kế hoạch chuẩn bị triển khai chương trình thí điểm trong năm học tiếp theo.

- CM nhà trường lên KH chỉ đạo nhóm Tiếng Anh thành lập 04 CLB và tổ chức hoạt động vào các thứ 7 hàng tuần, góp phần xây dựng mô hình nhóm - câu lạc bộ chuyên môn điển hình về thực hiện đổi mới toàn diện công tác dạy và học ngoại ngữ theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, tăng cường thời lượng hoạt động trải nghiệm giúp học sinh nâng cao kỹ năng nghe-nói của học sinh và tham gia diễn đàn mang tính liên môn (Toán-Tiếng Anh; Lịch sử -Tiếng Anh...).

- Tiếp tục triển khai tiến hành đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo Công văn số 5333/BGD&ĐT-GDTrH ngày 29/9/2014; công văn 1475/BGD&ĐT ngày 10/5/2016 về ban hành định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc để thúc đẩy đổi mới kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh của học sinh. Yêu cầu GV phải tích cực đổi mới PPDH và đổi mới hình thức Kiểm tra, đánh giá học sinh.

4. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng sau TN THCS

4.1. Yêu cầu:

Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 615/KH-SGDĐT ngày 21/3/2019 của Sở GD&ĐT về Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2020.

4.2. Chỉ tiêu:

100% học sinh khối 9 được học hướng nghiệp và định hướng nghề nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

4.3. Giải pháp:

- BGH xây dựng kế hoạch chỉ đạo Giáo dục hướng nghiệp phân công giáo viên dạy hướng nghiệp, xếp thời khóa biểu cố định cho các lớp;

- Tổ chức cho học sinh tham quan các mô hình phát triển kinh tế, các làng nghề ở tại địa phương. Tổ chức cho HS đi trải nghiệm tại trường nghề, làng nghề ít nhất 01 lần/năm. Tổ chức sân chơi cho học sinh về vấn đề khởi nghiệp tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường phổ thông nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh phổ thông.

- Tiếp tục thực hiện đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh trung học đặc biệt là với học sinh lớp 8, lớp 9 nhằm đẩy mạnh công tác phân luồng sau THCS.

5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, các hoạt động giáo dục trong nhà trường gắn với thực tiễn

5.1. Yêu cầu: Thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần, tích cực hưởng ứng phong trào “Nói không với rác thải nhựa”; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

5.2. Chỉ tiêu:

- 100% CBGVNV và học sinh thực hiện học tập chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Chỉ đạo 100% các giờ dạy ở các bộ môn văn hóa có nội dung tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa ứng xử và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa giao thông cho học sinh theo văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT. Yêu cầu GV cần nghiêm túc thực hiện lồng ghép trong bài giảng và có hiệu quả.

- 100% học sinh nhà trường được tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo thông qua các hoạt động tập thể nhà trường.

+ Tháng 9: Chào năm học mới:

Tổ chức Tuần lễ sinh hoạt tập thể đầu năm: Tổ chức ngoại khóa tuyên truyền về truyền thống nhà trường, về Luật ATGT (dưới hình thức sân khấu hóa), phòng chống bạo lực học đường. Tổ chức Kí cam kết đầu năm đối với HS và GV. Phát động phong trào hưởng ứng Giảm thiểu rác thải nhựa.

- + Tháng 11: Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam.
Ngoại khóa: Tri ân người thầy
 - + Tháng 12: Chào mừng ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12
Ngoại khóa: Tổ chức tìm hiểu về Hình ảnh anh bộ đội qua thơ ca kháng chiến.
Tổ chức cho học sinh 01 buổi trải nghiệm sáng tạo tại Lữ đoàn 405.
 - + Tháng 3: Chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
Ngoại khóa: Ngày hội tiến bước lên Đoàn: Thi nghi thức Đội và chỉ huy Đội giỏi, thi hát dân ca, trò chơi dân gian.
 - Thực hiện hoạt động trải nghiệm sáng tạo dưới hình thức tham quan thực tế ở Khối 6,7. Khối 8,9.
 - + Hình thức: Khối 6,7 Trải nghiệm tại khu trồng rau thủy canh – Đông Triều, gồm Đất Việt. Khối 8,9 Trải nghiệm tại các trường dạy nghề để giúp các em hS định hướng nghề nghiệp.
 - Kết hợp với Công ty KNS Maxx Việt tổ chức.
 - + Thời gian: Khối 6,7 thực hiện vào tháng 2-2020, khối 8,9 vào tháng 11-2019.
 - + Kinh phí: Do PHHS đóng góp
 - Tổ chức Trải nghiệm sáng tạo dạy học qua bộ môn Lịch sử: Cụ thể đưa học sinh đi thăm các Di tích Lịch sử, văn hóa có giá trị tại địa phương. Mỗi khối lớp 01 lần/ Học kì.
 - 100% CBGV, HS được tuyên truyền về giáo dục đạo đức, pháp luật, chủ quyền quốc gia về biên giới hải đảo, luật phòng chống tham nhũng, bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, ATGT, an ninh quốc phòng...
- 5.3. Biện pháp thực hiện:**
- * Đối với việc thực hiện Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh:
 - Chỉ đạo CBGVNV-HS thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
 - Tổ chức lồng ghép, tích hợp trong các hoạt động giáo dục chính khóa, ngoại khóa theo đặc trưng của môn học, không làm thay đổi mục tiêu và nội dung của môn học, bài học, hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp một cách tự nhiên, lô-gic, không gây quá tải,... nhằm tạo nên sự gắn bó nhuần nhuyễn giữa nội dung học tập và sự vận dụng linh hoạt vào thực tiễn.
 - Chỉ đạo tích hợp một số hoạt động giáo dục trong giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt chuyên đề, lồng ghép trong tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; trong kế hoạch giáo dục một số môn học như: Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân; Mỹ thuật, Âm nhạc.
 - * Về giáo dục đạo đức, lối sống

- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện Đề tài khoa học về “Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao nhận thức, hành vi của học sinh thông qua giáo dục đạo đức trong các trường THCS tỉnh Quảng Ninh” qua bộ tài liệu đã được triển khai từ năm học 2017-2018.

- Chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp giáo dục đạo đức phù hợp với việc thực hiện chương trình, với điều kiện thực tế và theo định hướng phát triển năng lực người học ở các môn, các hoạt động giáo dục. Tuân thủ các nguyên tắc trong dạy học tích hợp giáo dục đạo đức, trong đó chú trọng việc lựa chọn nội dung tích hợp đạo đức, định lượng mức độ, thời gian tích hợp đảm bảo tính chất giáo dục nhẹ nhàng, tự nhiên, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, sự phát triển của học sinh, xã hội và thời đại; tích hợp giáo dục đạo đức gắn với thực tiễn cuộc sống, các vấn đề xã hội tại địa phương.

Thực hiện 01 chuyên đề cấp tổ: Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong môn học cho học sinh vào tháng 3/2020.

* Về giáo dục phòng, chống tham nhũng:

- Tuyên truyền CBGVNV thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ GDĐT về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp tuyên truyền nội dung phòng, chống tham nhũng.

* Về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai:

- Thực hiện lồng ghép tích hợp giáo dục các nội dung bảo vệ môi trường trong các môn học: môn Văn, Địa, GDCD, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt tập thể.

+ Thực hiện tuyên truyền trong các buổi chào cờ đầu tuần.

- Chỉ đạo Liên đội xây dựng kế hoạch cụ thể, thực hiện phong trào “Nói không với rác thải nhựa”; tuyên truyền giáo dục học sinh về việc phân loại rác thải, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần thông qua tích hợp, lồng ghép vào các hoạt động giáo dục và tổ chức thực hiện tại nhà trường.

* Về tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo

- Thông qua các hoạt động ngoại khóa, các chương trình hoạt động của Đoàn, Đội thực hiện lồng ghép vào nội dung các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc... để giới thiệu, làm rõ các nội dung về đường cơ sở, nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa, các đảo, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia của Việt Nam;

- Tuyên truyền tuyên truyền Luật biển Việt Nam được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 21/6/2012 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh của nhà trường.

* Về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh hiểu được mục tiêu giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, rèn luyện thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở mọi nơi trong đời sống xã hội.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện tích hợp nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào 4 môn dạy trong kế hoạch môn học: Vật lí, Sinh học, Công nghệ và Địa lí.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tuyên truyền Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, ngày Hội vệ sinh trường học.

* Về giáo dục di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh học tập, trải nghiệm sáng tạo các Di sản văn hóa được công nhận là Di tích quốc gia đặc biệt trên địa bàn tỉnh như Vịnh Hạ Long, Khu di tích Lịch sử - Danh thắng Yên Tử ở Uông Bí, Khu Di tích lịch sử Bạch Đằng ở Quảng Yên, Lễ Hội đèn Cửa Ông ở Cẩm Phả, Khu Di tích Lịch sử nhà Trần ở Đông Triều và các khu di tích lịch sử, văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp tỉnh của thị xã Đông Triều.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, lồng ghép nội dung về giá trị lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, du lịch, đưa các làn điệu dân ca, trò chơi dân gian đặc biệt trên địa bàn xã Yên Đức, thị xã Đông Triều.... vào các tiết học trong các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục công dân nhằm trang bị cho các em những kiến thức, kĩ năng cần thiết về bảo vệ di sản.

6. Công tác giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật

6.1. *Yêu cầu:* Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Giáo viên tiếp tục triển khai các nội dung đã được tập huấn trong năm học 2018-2019 và 2019-2020 về đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh giáo dục hòa nhập và tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

6.2. Chỉ tiêu

Năm học này nhà trường có 06 học sinh khuyết tật ở lớp 6C (02 học sinh), 6B (02 học sinh), 7D (01 học sinh), 8C (01 học sinh). Các học sinh đều khuyết tật

dạng nhẹ nên không ảnh hưởng nhiều đến nhận thức và quá trình rèn luyện của các em.

Đảm bảo 6 em học sinh khuyết tật ở nhà trường được giáo dục hòa nhập.

6.3. Biện pháp giáo dục

- Lập kế hoạch tuần, tháng, năm, nhật ký cá nhân để theo dõi tình hình sức khỏe sự chuyển biến của học sinh. Đánh giá kết quả thông qua các hoạt động của các em.

- Sử dụng linh hoạt các biện pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp để tạo điều kiện cho các em tham gia cùng với bạn bè.

- GVCN phối hợp chặt chẽ với GVBM, PHHS và cán bộ y tế để giáo dục học sinh tốt hơn.

- Chuyên môn nhà trường chỉ đạo: Đánh giá học sinh khuyết tật theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và sự tiến bộ của học sinh là chính. Được xếp loại như học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ về yêu cầu học tập.

(Có KH triển khai cụ thể)

7. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa

7.1. Yêu cầu:

- Tổ chức hiệu quả Tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học với những nội dung thiết thực trong đó quan tâm việc các lớp đầu cấp làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận PPDH và giáo dục trong nhà trường;

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với hoạt động hướng nghiệp dạy nghề, giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục STEM.

- Đảm bảo được nội dung giáo dục chương trình theo hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm năm học.

- Tạo dựng phong trào học tập và sân chơi trí tuệ lành mạnh cho học sinh góp phần giáo dục ý thức đạo đức, tham gia các hoạt động vì cộng đồng cho học sinh.

7.2. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh toàn trường được tham gia các hoạt động tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học, các hoạt động trải nghiệm và rèn kỹ năng sống.

- Nhà trường tổ chức duy trì thường xuyên trong năm học một số nội dung hoạt động như: Lễ chào cờ, hát Quốc ca, thể dục giữa giờ...theo quy định.

- 100% học sinh các lớp tham gia học hoạt động GDNGLL trên thời khóa biểu chính khóa (02 tiết/tháng).

- Thành lập ít nhất 04 câu lạc bộ giáo dục STEM trong nhà trường.

7.3. Biện pháp thực hiện

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch chỉ đạo tổ chức các hoạt động Tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học trước Khai giảng năm học mới giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận PPDH, giáo dục trong nhà trường; Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của ngày khai giảng, lễ tri ân, lễ chào cờ Tổ quốc.

- Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3088/SDG&ĐT-GDTrH ngày 29/9/2011 của Sở GD&ĐT về việc triển khai dạy học tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng sống trong các môn học; Mọi giáo viên đều phải có nhiệm vụ giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cho học sinh. Việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh cần quan tâm đến: Khả năng làm chủ bản thân, khả năng ứng xử phù hợp với những người khác và với xã hội, khả năng ứng phó tích cực trước các tình huống của cuộc sống. Trong năm tổ chức 01 chuyên đề về giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; 01 chuyên đề ngày Hội Tiếng Anh;

- Xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng giáo dục STEM thực hiện theo công văn số 755/PGD&ĐT ngày 02/8/2018: Thành lập 04 câu lạc bộ GD STEM trong nhà trường giao cho giáo viên các bộ môn, giáo viên chủ nhiệm phụ trách hướng dẫn học sinh học tập.

- Thành lập Tổ tư vấn tâm lý nhà trường do đồng chí Phó hiệu trưởng làm tổ trưởng, Chủ tịch Công đoàn làm tổ phó, thành viên gồm Tổng phụ trách Đội, đại diện PHHS, HS các lớp. Đánh giá kết quả hoạt động tổ tư vấn được thể hiện trong báo cáo định kì, cuối kì, cuối năm học.

(Xây dựng KH hoạt động tập thể đầu năm học; KH chỉ đạo hoạt động NGLL; KH thành lập và tổ chức các CLB STEM).

8. Đối với các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

8.1. Yêu cầu:

Đảm bảo kỹ năng ứng dụng CNTT của học sinh thông qua nội dung, chương trình dạy hoạt động ngoài giờ chính khóa môn Tin học.

8.2. Chỉ tiêu:

Phân đầu học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 trong nhà trường tham gia học Tin ngoài giờ chính khóa. Qua quá trình học tập các em có hiểu biết về tin học, ứng dụng của tin học trong học tập và đời sống. Chuẩn bị cho CTGDPT 2018.

Thực hiện 02 tiết /tuần/lớp.

8.3. Giải pháp:

- Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 1636/SGD&ĐT-GDTrH ngày 14/7/2014 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Thông tư số 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/2/2014 của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 1636/SGD&ĐT-GDTrH ngày 14/7/2014 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Thông tư số 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/2/2014 của Bộ GD&ĐT.

- Nhà trường tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa theo nguyện vọng của học sinh trong năm học giảng dạy kỹ năng Tin học, đảm bảo yêu cầu có kế hoạch cụ thể được Phòng GD&ĐT phê duyệt (nguyên tắc tổ chức chương trình; hoạt động dạy; định mức thu; nội dung chi; cách thức, quy trình tổ chức thực hiện,...)

- Duy trì chất lượng 01 phòng máy tính, có 23 máy hoạt động tốt, có nối mạng Internet đường truyền ổn định phục vụ dạy Tin học.

- Chương trình thực hiện bám sát nội dung sách Tin học quyển 1; 2; 3; 4 tương ứng cho các lớp 6; 7; 8; 9 và một số phần mềm tiện ích phù hợp nhằm hỗ trợ kỹ năng cho học sinh trong hoạt động học tập, nghiên cứu, trải nghiệm, tuy nhiên có điều chỉnh một số nội dung cho phù hợp với tâm lý, nhu cầu của học sinh.

- Chương trình hoạt động được thực hiện đủ thời lượng, đúng theo kế hoạch, đồng thời được thể hiện trên thời khóa biểu, giáo án của giáo viên và trong sổ ghi đầu bài theo dõi hoạt động ngoài giờ chính khóa của nhà trường, việc thực hiện dạy học của giáo viên được chuyên môn kiểm tra theo quy định.

9. Công tác giáo dục thể chất:

9.1. Yêu cầu:

- Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình môn học giáo dục thể chất, đảm bảo thời lượng, phù hợp về nội dung, hình thức.

- Đảm bảo việc kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh nghiêm túc theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 09 năm 2008 của Bộ GDĐT.

9.2. Chỉ tiêu:

- Tổ chức cho 100% học sinh nhà trường tham gia bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ, bài võ cổ truyền, khiêu vũ tập thể, dân vũ.

- phấn đấu 100% học sinh nhà trường được đánh giá đạt yêu cầu chất lượng môn thể dục.

- 100% học sinh hoàn thành nội dung đánh giá thể lực học sinh theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT.

- Phấn đấu đạt 10 học sinh đạt giải cấp thị xã; 03 học sinh đạt giải cấp tỉnh.

9.3. Biện pháp thực hiện:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT, Phòng GDĐT về công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Tổ chức giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên làm công tác GDTC và thể thao nhà trường. Đặc biệt chuẩn bị tốt về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên đảm bảo yêu cầu thực hiện chương trình môn học GDTC thuộc CT GDPT 2018.

- BGH xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác giáo dục thể chất, công tác phòng, chống tai nạn đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh

trong nhà trường. Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, giáo viên xây dựng kế hoạch và tổ chức tập luyện, thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, tuyển chọn lực lượng vận động viên học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp.

- Chỉ đạo Tổng phụ trách Đội thiếu niên, GV thể dục tăng cường tập luyện, tổ chức học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục, bài võ cổ truyền, khiêu vũ tập thể vào thể dục buổi sáng và giữa giờ.

10. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học

10.1. Yêu cầu:

- Nâng cao nhận thức về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh nhà trường.

- Đảm bảo việc đổi mới phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường, có các giải pháp đồng bộ, quyết liệt, cụ thể để tổ chức thực hiện việc đổi mới chuẩn bị đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới.

10.2. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên giảng dạy khai thác triệt để các phương pháp, hình thức tổ chức và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Mỗi tổ CM thực hiện ít nhất 02 chuyên đề cấp Trường, tham gia 01 chuyên đề cấp Cụm về đổi mới PPDH dưới sự chỉ đạo, định hướng của nhà trường.

- 100% GV tham gia dự thi GVG cấp trường; Hội giảng các đợt thi đua trong năm phát động.

- Thành lập 04 câu lạc bộ GD STEM trên 4 khối lớp trong nhà trường; 03 sản phẩm dự thi KHKT, 01 sản phẩm sáng tạo thanh thiếu niên dự thi cấp thị xã.

10.3. Biện pháp thực hiện:

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc kế hoạch môn học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đã được nhà trường phê duyệt.

- Tập huấn bồi dưỡng cho đội ngũ GV về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đặc biệt chuẩn bị đội ngũ cho việc tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn phải tiếp tục thực hiện tốt chỉ đạo của Sở, Phòng GD&ĐT về việc tăng cường quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn. Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn cần tăng cường công tác đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu nội dung bài giảng, tập trung thảo luận các chuyên đề, nội dung khó của môn học hoặc những PPDH, cách thức tổ chức lớp học hiệu quả cho các nội dung bài dạy.

- Động viên khuyến khích giáo viên làm việc nhiệt tình, trách nhiệm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong thiết kế bài giảng và xây dựng các chủ đề, dự án dạy học; sử dụng linh hoạt và hiệu quả các PPDH. Tập trung dạy cách

học, cách tư duy, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng và phát triển năng lực.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn chú ý đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; chỉ đạo GV và học sinh tăng cường trao đổi hoạt động chuyên môn trên trang **trường học kết nối** về đổi mới PPDH, hình thức DH và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường ngay từ đầu năm học đối với toàn thể giáo viên và học sinh nhà trường, qua đó lựa chọn sản phẩm tham gia dự thi cấp thị xã.

- Xây dựng Câu lạc bộ GD STEM trong nhà trường để giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - Toán học trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các chuyên đề về đổi mới PPDH trong năm học. Cụ thể kế hoạch thực hiện nội dung các chuyên đề như sau:

*** Tổ KHXH:**

Cấp thực hiện	Môn	Nội dung CD	Người thực hiện	Thời gian
Cấp trường	GDCD	Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh THCS	BC: Bùi Thị Thu Tâm. Dạy: Nguyễn Thị Trang Nhung.	Tháng 3/2020
Cấp trường	Ngữ văn	Tổ chức dạy học tích hợp giáo dục đạo đức, quốc phòng và an ninh trong giờ đọc hiểu môn Ngữ văn.	Người BC: Nguyễn Thị Huyền GV dạy: Phạm Thị Huệ	Tháng 11/2019
Cấp tổ	NGLL	Giáo dục đạo đức học sinh thông qua tiết ngoài giờ lên lớp.	BC: Nguyễn Thị Trang Nhung Dạy: Hoàng Thị Hương	Tháng 3/2020
Cấp tổ	Tiếng Anh	Vận dụng PP và KTDH tích cực nhằm phát triển năng lực học sinh qua giờ học viết Tiếng Anh.	BC: Dương Thị Phượng Dạy: Bùi Thị Thanh Xuân	Tháng 10/2019

Cấp cụm	Tiếng Anh	Vận dụng PP và KTDH tích cực nhằm phát triển năng lực học sinh qua giờ học viết Tiếng Anh.	Dạy: Bùi Thị Thanh Xuân	Tháng 12/2020
---------	-----------	--	-------------------------	---------------

***Tổ KHTN:**

Cấp thực hiện	Môn	Nội dung CD	Người thực hiện	Thời gian
Cấp Tổ	Toán	Sử dụng phương pháp dạy học tích cực để phát huy năng lực học sinh trong bộ môn Toán	BC: Lê Thị Nguyên Dạy: Đặng Thị Thái Hương	Tháng 3/2020
Cấp Tổ	Địa	Dạy học theo dự án chủ đề: “ môi trường hoang mạc”	BC: Lê Thị Thu Khuyên Dạy: Ngô Ngọc Anh	Tháng 12/2019
Cấp Trường	Hóa	Dạy học tích hợp theo chủ đề “muối”	BC: Nguyễn Thị Huyền Dạy: Đinh Thị Thúy	Tháng 11/2019
Cấp Trường	Sinh	Đổi mới phương pháp dạy học môn Sinh	BC: Bùi Thị Thu Hương Dạy: Phan Thị Thanh Phụng	Tháng 3/2020

11. Đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá:

11.1. Yêu cầu:

- Thực hiện nghiêm túc công văn số 927/PGD&ĐT ngày 14/9/2018 chỉ đạo về việc thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh; hướng dẫn tổ chức kiểm tra học kỳ từ năm học 2018-2019.

- Đảm bảo chỉ đạo chặt chẽ, thực hiện nghiêm túc đổi mới kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, học kỳ và các kỳ thi trong năm học; đánh giá khách quan, công bằng kết quả học tập của học sinh.

11.2. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương thức, hình thức kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp ra đề kiểm tra, tăng cường thêm số lần kiểm tra thường xuyên. (ở môn 01 tiết trên tuần)

- 100% giáo viên nghiêm túc thực hiện Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo TT 58 của Bộ GD&ĐT.

- Đóng góp ít nhất 02 bài kiểm tra trong một học kì làm tư liệu cho thư viện tài nguyên của Phòng Giáo dục điện tử Đông Triều và nhà trường.

- 100 % tiết kiểm tra 45 phút ở bộ môn Toán, Anh thực hiện tổ chức kiểm tra tập trung ở các khối lớp theo công văn 748 của PGD&ĐT.

11.3. Giải pháp thực hiện

- BGH chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh đảm bảo thực chất, khách quan, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Khi chấm bài kiểm tra giáo viên phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Tích cực tham gia XD thư viện đề kiểm tra của Phòng GD&ĐT, nhà trường bằng hình thức lựa chọn và đưa đề kiểm tra lên mục tài nguyên của nhà trường và Phòng GD điện tử ĐT.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên phù hợp theo từng tuần, tháng đối với từng bộ môn tránh kiểm tra dồn ép ảnh hưởng đến thời gian và kết quả của học sinh.

- Giao chỉ tiêu cho các tổ chuyên môn về xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) trên trang "Trường học kết nối". Tích cực xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Tổ chuyên môn xây dựng KH kiểm tra tập trung ở bộ môn Toán, Anh. Triển khai thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của PGD.

- Chỉ đạo chặt chẽ các tổ chuyên môn nghiêm túc thực hiện đổi mới công tác tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ một cách nghiêm túc; đánh giá khách quan, công bằng kết quả học tập của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch, thành lập tổ khảo thí trong nhà trường về việc triển khai thực hiện kiểm tra chung theo khối lớp môn Toán, môn tiếng Anh đảm bảo công bằng, nghiêm túc, khách quan tạo động lực cho giáo viên tích cực đổi mới và học sinh tích cực học tập.

- Ban giám hiệu tổ chức chỉ đạo kỳ kiểm tra học kỳ, cuối năm học đảm bảo nghiêm túc, khách quan đúng quy chế đặc biệt từ khâu ra đề, coi chấm và đánh giá kết quả học sinh.

- Chỉ đạo giáo viên tích cực tham gia xây dựng thư viện đề kiểm tra của Phòng GD&ĐT, nhà trường bằng hình thức lựa chọn và đưa đề kiểm tra lên mục tài nguyên của nhà trường và Phòng GD điện tử ĐT.

- Thực hiện nghiêm túc hiệu quả việc quản lý đánh giá kết quả học tập học sinh trên hệ thống trực tuyến SMAS.

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên việc thực hiện công tác đổi mới kiểm tra đánh giá của giáo viên hàng tuần, tháng, học kỳ có đánh giá rút kinh nghiệm và đưa vào tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua giáo viên hàng năm.

12. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường

12.1. Yêu cầu: Triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 824/KH PGD&ĐT ngày 16/9/2019 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” của ngành GD&ĐT thị xã Đông Triều.

12.2. Chỉ tiêu:

- Phần đầu xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn cơ quan văn hóa.
- Hoàn thành xây dựng bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường
- Phần đầu 100% CBGVNV và HS thực hiện nghiêm túc văn hóa ứng xử trong trường học.

-100% CBGVNV và học sinh thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương văn hóa công sở và chủ đề công tác năm 2019; Môi trường cảnh quan, công tác vệ sinh trường học, nhà vệ sinh sạch, đẹp, an toàn và thân thiện.

12.3. Biện pháp thực hiện:

- Ban giám hiệu phối hợp công đoàn trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử trong trường học theo Thông tư số 06/2019/TT-BGD ĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT nhằm xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh được tuyên truyền, phổ biến, học tập các vấn đề liên quan đến văn hóa ứng xử, môi trường văn hóa trong gia đình, nhà trường và cộng đồng.

- Xây dựng trường học đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, thân thiện, góp phần xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường.

- Tổ chức các hội thi, hội thảo, chuyên đề, nêu gương, tuyên dương những điển hình tiêu biểu trong văn hóa ứng xử học đường nói riêng và những cái hay, cái đẹp của nghề giáo nói chung cần luôn luôn được quan tâm thực hiện. Những điển hình hay, những gia đình, những trường học giáo dục được văn hóa ứng xử hiệu quả cho học sinh cần được nhân rộng một cách có thực chất, hiệu quả, góp phần tuyên truyền, đẩy lùi cái xấu, nhân rộng cái đẹp, xây dựng tượng đài đẹp về hình ảnh người thầy, về nét đẹp văn hóa học đường.

13. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác Đoàn, Đội trong nhà trường.

13.1. Yêu cầu:

Các tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường tổ chức tốt phong trào thi đua gắn với duy trì thực hiện nền nếp, kỷ cương trường học, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh.

13.1. Chỉ tiêu:

- Xây dựng, duy trì có hiệu quả hoạt động các đoàn thể trong nhà trường.
- Phấn đấu 100% các đoàn thể trong nhà trường đạt vững mạnh.
- Phấn đấu Liên đội đạt: xuất sắc cấp thị xã. Vững mạnh cấp Tỉnh.

13.1. Giải pháp:

- Chỉ đạo TPT Đội xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động các tập thể lớp theo đúng với KH của nhà trường. Xây dựng các giải pháp cụ thể và bám sát tình hình thực tế của nhà trường và phù hợp với đối tượng học sinh.

- Phân công gắn trách nhiệm cho CB, GV phụ trách công tác các đoàn thể đảm bảo duy trì hoạt động có nền nếp, hiệu quả gắn và với các hoạt động chuyên môn nhà trường.

- Xây dựng các quy định thực hiện nhiệm vụ trong Đoàn, Hội, Đội.

- Chú trọng duy trì có nền nếp và tổ chức các hoạt động của Đoàn, hội, Đội trong các đợt thi đua lớn trong năm học với việc bồi dưỡng, rèn luyện đạo đức, ý thức cho học sinh.

14. Tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập

14.1. Yêu cầu: Nâng cao hiệu quả thực hiện xây dựng xã hội học tập nhằm thúc đẩy việc học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh từ đó thúc đẩy phong trào học tập trong mỗi gia đình, mỗi dòng họ, mỗi cộng đồng dân cư ở địa phương.

14.2. Chỉ tiêu:

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường tích cực tham gia các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập”.

- Tổ chức 01 buổi ngoại khóa hưởng ứng Tuần Lễ học tập suốt đời theo chủ đề năm vào đầu tháng 10/2019.

- 100% CBGVNV-HS được tham gia hưởng ứng Tuần Lễ học tập suốt đời.

- Tổ chức ngày Hội văn hóa đọc hướng ứng “Ngày sách Việt Nam” vào cuối tháng 4/2020.

14.3. Biện pháp thực hiện:

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 16/7/2013 của UBND huyện Đông Triều (nay là thị xã) triển khai đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” trên địa bàn.

- Làm tốt công tác tuyên truyền về khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập (XHHT); phát động phong trào thi đua học tập thường xuyên, học tập suốt đời (HTSD) nhằm thúc đẩy việc học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh từ đó thúc đẩy phong trào học tập trong mỗi gia đình, mỗi dòng họ, mỗi cộng đồng dân cư ở địa phương.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức “Ngày sách Việt Nam” vào tháng 4/2020 nhằm xây dựng văn hóa đọc cho học sinh và lan tỏa văn hóa đọc tới người dân trong cộng đồng dân cư ở địa phương(có Kế hoạch cụ thể).

- Phối hợp với TTHTCĐ xã tổ chức tuần lễ HTSD đầu tháng 10/2019 với các hoạt động đa dạng, phong phú, thiết thực và hiệu quả.

15. Thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác quản lý giáo dục học sinh, giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học.

15.1. Yêu cầu

Nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; chú trọng xây dựng văn hóa trường học, môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học, các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên và nhi đồng, 5 điều Bác Hồ dạy thanh niên gắn với các hoạt động giáo dục bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Phát huy hiệu quả các hoạt động Đoàn, Hội, Đội trong trường học.

Triển khai công tác bảo hiểm y tế; 100% học sinh tại nhà trường tham gia bảo hiểm y tế; đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe, phòng tránh dịch bệnh, bệnh học đường, đảm bảo an toàn trường học, phòng, chống đuối nước...

15.2. Chỉ tiêu

- 100% CBGVNV nhà trường được bồi dưỡng lý luận chính trị, đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ.

- 100% học sinh tại nhà trường tham gia bảo hiểm y tế; 100% đăng kí khám chăm sóc sức khỏe ban đầu tại Trạm Y tế xã vào tháng 10/2019.

- Thực hiện đảm bảo an toàn trường học. Không có hiện tượng bạo lực học đường trong nhà trường.

- 100% GV và HS tham gia cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2019 theo công văn hướng dẫn của Phòng GD&ĐT. Giới thiệu rộng rãi địa chỉ website cuộc thi <http://hocvalamtheobac.vn>

15.3. Giải pháp

- Thành lập tổ tư vấn tâm lý trong nhà trường để tham vấn cho học sinh về vấn đề: Sức khỏe, bạo lực học đường....

- Sử dụng bộ tài liệu tích hợp nội dung “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” để giảng dạy cho học sinh các cấp từ năm học 2018-2019.

- Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và triển khai phong trào “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học”. Tổ chức và thực hiện có hiệu quả Bộ Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019.

- Thành lập các CLB sở thích trong nhà trường: CLB tiếng Anh, CLB Stem, CLB robot, CLB Văn học, CLB Học sử thời kì 4.0...Có Ban chỉ đạo và cơ chế hoạt động cụ thể.

III. Tích cực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

1. *Yêu cầu*: Quán triệt kịp thời các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ GDĐT về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tổ chức cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên của đơn vị nghiên cứu, thảo luận kỹ nội dung CT GDPT 2018.

2. *Chỉ tiêu*: Đảm bảo 100% CBGVNV nhà trường được nghiên cứu nội dung chương trình GDPT 2018.

3. *Biện pháp thực hiện*: Để triển khai và thực hiện đổi mới chương trình GDPT 2018 có hiệu quả, nhà trường cần chủ động thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Tổ chức tuyên truyền đến toàn thể CBGVNV- HS nhà trường có hiểu biết về mục tiêu, yêu cầu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện đổi mới chương trình, SGK GDPT đồng thời tạo sự tin tưởng, lạc quan, đồng thuận phát huy hiệu quả đóng góp cho công cuộc đổi mới GDPT.

- Tổ chức tích cực các hoạt động giáo dục trong nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu dần tiến tới áp dụng chương trình GDPT mới trong thời gian tới.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học của nhà trường trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch sắp xếp, tham mưu đề xuất với Phòng GD&ĐT đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã bổ sung đội ngũ giáo viên.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên bảo đảm đồng bộ, đồng tốc với lộ trình triển khai áp dụng chương trình GDPT và SGK mới.

- Xây dựng và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thực hiện CT GDPT, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

IV. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1. Mục tiêu

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý về chuyên môn và nghiệp vụ. Thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2019-2020 cho cán bộ quản lý và giáo viên, chú trọng và nâng cao ý thức tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường.

- Đáp ứng nhu cầu đội ngũ giáo viên tiếng Anh theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT đáp ứng việc triển khai Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020".

2. Chỉ tiêu- Biện pháp

2.1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí.

a. Chỉ tiêu:

- Không có giáo viên vi phạm chủ trương của Đảng, không có CBGV sinh con thứ 3, không vi phạm chính sách pháp luật, qui định của nhà nước, của ngành và qui chế cơ quan.

- 100% Gv tham gia các cuộc tập huấn chuyên môn của Sở và Phòng tổ chức. Đặc biệt TH về chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị đội ngũ tốt cho dạy lớp 6 từ năm học 2021-2022.

- 100% giáo viên có máy vi tính, ứng dụng CNTT trong giảng dạy, khai thác thông tin phục vụ đổi mới PPDH,

- 100% GV thực hiện nghiêm túc, không vi phạm các qui định về dạy học thêm .

- Bồi dưỡng 1->2 quần chúng ưu tú có đủ phẩm chất chính trị, chuyên môn nghiệp vụ để bồi dưỡng đối tượng Đảng.

- Kết quả kiểm tra: 100% giáo viên giờ dạy đạt từ TB trở lên, hồ sơ từ khá trở lên. Giáo viên dự 20 tiết/ năm, Hiệu trưởng, phó HT dự 30 tiết trở lên/năm.

- 100% Hiệu trưởng, Hiệu phó và giáo viên đều đạt chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn Phó hiệu trưởng và chuẩn giáo viên theo thông tư 14, 20/2018.

- 100% tổ, nhóm chuyên môn phải đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn. Tham gia ít nhất 01 CĐ cụm trường.

- 100% GV dạy tiếng Anh trong nhà trường được tham gia các cuộc THCM do PGD, SGD tổ chức.

b. Giải pháp

- Đưa công tác tư tưởng đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật vào nội dung các cuộc họp của các ban ngành đoàn thể trong nhà trường. Tổ chức cho GV nghiên cứu lại các văn bản chỉ đạo hướng dẫn về chuyên môn, các quy định, quy chế của ngành, bồi dưỡng cho CBGV quản lý sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách.

- BGH xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, bồi dưỡng thường xuyên. Mỗi GV xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng, thông qua dự giờ, rút kinh nghiệm góp ý của đồng nghiệp.

- Tổ chức hội giảng, hội thi giáo viên giỏi cấp trường, bình xét GVCN giỏi cấp trường và tham gia thi cấp thị xã. Tham gia có hiệu quả cuộc thi: Nghiên cứu KHKT dành cho học sinh trung học.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn đi sâu vào các vấn đề: Đổi mới PPDH và đổi mới KTĐG; rà soát đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ bồi dưỡng theo chuẩn các quy định của Bộ. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, sử dụng phòng học chức năng để nâng cao chất lượng dạy và học.

-Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Triển khai các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối"; chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong nhà trường; Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong nhà trường, cụm trường.

-BGH phối hợp với BCH Công Đoàn chăm lo đời sống vật chất của CBGV, thực hiện các chế độ chính sách, thực hiện dân chủ hóa trường học, tổ chức tham quan, học tập thực tế, giúp đỡ giáo viên có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

-Triển khai đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo thông tư 14/2018 và chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo thông tư 20/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngay từ đầu năm học để cán bộ quản lý và giáo viên xác định các tiêu chí phấn đấu cần đạt được.

2.2. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

-Nhà trường tập trung rà soát đội ngũ, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên để bố trí sắp xếp hợp lý công việc, đảm bảo tinh giản theo tinh thần chỉ đạo của cấp trên.

-BGH thường xuyên kiểm tra, giám sát, kiểm tra nội bộ việc thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện những quy định về đạo đức tác phong nhà giáo, từng bước biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên.

2.3. Chú trọng và đẩy mạnh công tác giáo viên chủ nhiệm lớp.

a. Chỉ tiêu:

-100% giáo viên chủ nhiệm lớp có kiến thức, kỹ năng về công tác chủ nhiệm, nhất là nâng cao nhận thức về vai trò, năng lực, phẩm chất của giáo viên chủ nhiệm lớp.

-100% giáo viên làm công tác chủ nhiệm đạt GVCN giỏi cấp trường và tham gia GVCN Giỏi cấp thị xã.

-100% GVCN tự BDTX Module 31, 32, 33 trong TT31/BGD&ĐT về nghiệp vụ công tác CN lớp.

b. Giải pháp:

-BGH tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về công tác chủ nhiệm lớp, đặc biệt về đổi mới phương pháp quản lý lớp học bằng các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực, kỹ năng tư vấn giúp học sinh tháo gỡ khó khăn, kỹ năng xây dựng kế hoạch chủ nhiệm, phương pháp tổ chức giờ sinh hoạt cuối tuần.

-BGH xây dựng kế hoạch giáo viên chủ nhiệm, qui định chế độ sinh hoạt lớp, thống nhất kế hoạch, nội dung công tác chủ nhiệm cho từng khối, lớp; chỉ đạo, triển khai, đánh giá việc thực hiện kế hoạch; kiểm tra đổi mới phương pháp chủ nhiệm; xây dựng tiêu chí đánh giá giáo viên chủ nhiệm lớp kết hợp làm tốt công tác thi đua, khen thưởng; tổ chức sinh hoạt chuyên đề về công tác chủ nhiệm lớp giúp giáo viên học tập lẫn nhau, phát huy tốt hiệu quả giáo dục. Tăng cường giao ban giáo viên chủ nhiệm theo chuyên đề; chỉ đạo điểm những giờ sinh hoạt lớp.

-Tổ chức đánh giá xét danh hiệu GVCN giỏi cấp trường dựa trên quả công tác của giáo viên và kết quả đạt được của học sinh.

V. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

1. *Yêu cầu:* Đảm bảo thực hiện duy trì và nâng cao mức độ đạt chuẩn về phổ cập giáo dục. Tăng cường công tác phân luồng học sinh sau THCS đặc biệt tỉ lệ học sinh học nghề sau tốt nghiệp.

2. Chỉ tiêu:

- Đạt các tiêu chuẩn phổ cập GDTHCS mức độ 3 và PCGD- XMC mức độ 2.

- Phần đầu đạt tỉ lệ chuyên cần trên 98%; Duy trì sĩ số đạt 100%, không có học sinh bỏ học.

3. Biện pháp thực hiện:

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác PCGD đối với giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục

+ Thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hàng năm về thực trạng tình hình PCGD các thôn thuộc địa bàn phụ trách; chịu trách nhiệm tham mưu cho BGH nhằm thực hiện đầy đủ hồ sơ phổ cập theo qui định.

+ Phối hợp tốt với các GV chuyên trách PC ở các trường mầm non, tiểu học trong địa bàn phụ trách để thực hiện tốt công tác điều tra, cập nhật số liệu trong độ tuổi phải phổ cập.

- Huy động các đối tượng phổ cập ra lớp và biện pháp chống học sinh bỏ học.

+ Điều tra nắm rõ số liệu học sinh trong độ tuổi đang học tại trường, danh sách học sinh có nguy cơ bỏ học, lý do, hoàn cảnh gia đình và địa chỉ cụ thể để có kế hoạch vận động ra lớp ngay từ đầu năm học.

+ Nâng cao nghiệp vụ, trách nhiệm của đội ngũ giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt công tác duy trì tốt sĩ số trong lớp hàng tuần, tháng.

+ Phối hợp Ban chỉ đạo các xã, các trung tâm dạy nghề và GDTX của thị xã, kết hợp vận động học sinh tham gia học nghề (hệ vừa học nghề vừa học văn hóa) nhằm góp phần nâng cao tỉ lệ TN THPT trong độ tuổi phổ cập.

+ Phối hợp với Ban đại diện CMHS, Hội Khuyến học và đoàn thể địa phương giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn hạn chế tình trạng học sinh bỏ học do hoàn cảnh khó khăn do nguyên nhân kinh tế.

VI. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

1. Yêu cầu:

- Đảm bảo đơn giản hóa các thủ tục hành chính, bảo đảm gọn nhẹ; xây dựng và ban hành cơ chế kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật.

- Đảm bảo thực hiện đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục, quyền tự chủ của nhà trường; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá.

2. Biện pháp thực hiện:

2.1. Đổi mới hoạt động quản lý của BGH và tổ chuyên môn

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên BGH phụ trách và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và cấp trên về nhiệm vụ được phân công. Tổ chức điều hành, thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế hoạt động của nhà trường và nhiệm vụ được phân công đối với từng thành viên trong BGH, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và giáo viên tránh chồng chéo và không hoàn thành nhiệm vụ.

- Thực hiện củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi; bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt các tổ chuyên môn, tập trung thảo luận, bàn bạc, phát huy sáng tạo trong công việc. Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ít nhất 01 lần/ học kỳ, tổ chức họp định kỳ 02 lần/tháng. Phát huy vai trò quản lý từ tổ chuyên môn nhằm phát huy tính sáng tạo trong hoạt động của tổ; thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng chuyên môn hóa, thông qua hoạt động nghiên cứu bài học, tránh hành chính hóa trong các cuộc họp tổ.

- Tăng cường vai trò các tổ chuyên môn trong việc thực hiện nội dung, kế hoạch môn học, ra đề kiểm tra – đáp án, công tác dự giờ thăm lớp, công tác tự bồi dưỡng, công tác kiểm tra hồ sơ cá nhân dưới sự chỉ đạo, kiểm tra và giám sát trực tiếp của lãnh đạo phụ trách cùng sự hỗ trợ của các thành viên trong BGH.

2.2. Công tác quản lý tài chính

- Tổ chức thực hiện tốt Nghị định 43 về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính.

- Thực hiện Công văn số 795/PGD&ĐT ngày 09/9/2019 của phòng GD&ĐT Thị xã Đông Triều về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách; chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thị xã Đông Triều từ năm học 2019-2020; Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo kinh phí hoạt động, khen thưởng với phương châm tiết kiệm, hiệu quả, đồng thời tăng cường khen thưởng đột xuất, tăng thêm thu nhập cho cán bộ, giáo viên nhân

viên hàng năm. Hàng quý kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các loại quỹ: Học phí, ngân sách,... Kiểm tra việc đóng quỹ, nộp quỹ học phí đúng thời gian quy định và đúng nguyên tắc tài chính.

2.3. Thực hiện quy chế dân chủ và 3 công khai trong đơn vị

- Tiếp tục thực hiện đúng thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân để người học và xã hội giám sát, đánh giá: công khai cam kết và kết quả chất lượng đào tạo, công khai các điều kiện về CSVC, đội ngũ GV, công khai thu chi tài chính.

- Thực hiện đúng quy chế dân chủ trong đơn vị, Điều lệ trường trung học, nội quy cơ quan, pháp lệnh cán bộ công chức; quy chế phối hợp trong nhà trường và các tiêu chí thi đua.

- Xây dựng tốt nề nếp hội họp: Dựa trên các văn bản pháp qui, trường sẽ thực hiện dân chủ, công khai, đúng qui định. Trong đó duy trì tốt chế độ họp HĐSP nhà trường để trao đổi, bàn bạc, lấy ý kiến trong CB, GV để đưa ra quyết định phù hợp trong các chỉ tiêu, nhiệm vụ của nhà trường, tạo sự đồng thuận cao trong đơn vị.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở. Thực hiện việc công khai trong công tác quản lý theo qui định. Nội dung phải công khai: công khai công tác tuyển sinh, công khai chất lượng giáo dục, công khai việc quản lý tài chính, tài sản của nhà trường và một số nội dung khác. Hình thức công khai: trong Hội nghị cán bộ công chức, trang Webs hoặc thông qua hội đồng sư phạm.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Hội đồng trường và các Hội đồng tư vấn khác nhằm giúp cho nhà trường thực hiện đúng định hướng phát triển và thực hiện tốt công tác tư vấn học sinh.

2.4. Thực hiện quy chế phối hợp trong các hoạt động giáo dục

- Phối hợp với Công Đoàn rà soát, xây dựng lại các tiêu chí thi đua một cách thiết thực nhằm tạo động lực thúc đẩy CB, giáo viên dạy tốt hơn, quản lý hiệu quả hơn. Chất lượng giáo dục của công đoàn viên là yếu tố quyết định các danh hiệu thi đua và đánh giá công chức cuối năm.

-Xây dựng quy chế và chương trình hoạt động phối hợp giữa BGH với các Hội, Đoàn thể trong nhà trường, với chính quyền địa phương (với các ngành hữu quan) để các hoạt động phối hợp mang lại hiệu quả cao nhất.

- Xử lý tốt công tác thông tin hai chiều, thông qua các Đoàn thể, tổ trưởng chuyên môn, tổ Công đoàn, các bộ phận thông qua bản tin nội bộ. Mỗi năm học, lãnh đạo trường cùng phụ trách Đoàn, Hội trong nhà trường tiến hành gặp gỡ ít nhất 2 lần với Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Chi đoàn để nắm thông tin và giải đáp những thắc mắc, nguyện vọng của học sinh.

-Chỉ đạo các thành viên trong ban lãnh đạo nhà trường, Đoàn thể và các bộ phận, giáo viên thực hiện tốt việc xây dựng các kế hoạch hoạt động cụ thể của cá nhân tùy theo nhiệm vụ được phân công và tổ chức thực hiện kế hoạch, lưu hồ sơ minh chứng trong quá trình kiểm tra đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp được qui định.

-Chú trọng quản lí, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT.

2.5.Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học:

Mục tiêu: Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò công tác kiểm tra giáo dục đáp ứng nhu cầu đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và đào tạo ; Phòng ngừa các hiện tượng tiêu cực không tuân thủ theo pháp luật, giúp cán bộ, giáo viên và nhân viên xác định trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao. Qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm thực hiện quy chế chuyên môn, tài chính, hạn chế khiếu nại không đúng quy trình, phòng chống tham nhũng.

Giải pháp:

- Thành lập ban kiểm tra nội bộ nhà trường đủ khả năng tham mưu, phối hợp và triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nội bộ.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ sát thực tiễn, đảm bảo tính thường xuyên, liên tục và có tác dụng trong công tác kiểm tra.

- Dưới sự điều hành trực tiếp của Hiệu trưởng, ban kiểm tra nội bộ tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Đảm bảo đầy đủ các nội dung kiểm tra, thực hiện đúng mục tiêu; tránh bệnh hình thức, đối phó, không hiệu quả.

- Ban kiểm tra nội bộ phối kết hợp chặt chẽ với Ban thanh tra nhân dân để giải quyết kịp thời các nội dung liên quan; kiến nghị thủ trưởng đơn vị, đại diện các tổ chức đoàn thể xử lý dứt điểm sau kiểm tra.

- Đánh giá, điều chỉnh, bổ sung đầy đủ các kế hoạch trong năm học. Xử lý kết quả, báo cáo đánh giá toàn diện và rút kinh nghiệm trong công tác kiểm tra nội bộ cho những năm tiếp theo.

2.6. Thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách trong nhà trường:

- Triển khai các bộ phận chức năng, các đoàn thể và cá nhân thực hiện nghiêm túc các loại hồ sơ sổ sách theo quy định của nhà trường, các nhân giáo viên.

- Ban giám hiệu kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện công tác văn thư lưu trữ nhà trường, hồ sơ sổ sách giáo viên theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo các văn bản chỉ đạo các cấp.

2.7. Về công tác dạy thêm, học thêm: Thực hiện nghiêm túc Quyết định 02/2019/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và Công văn số 414/SGDĐT-GDTrH ngày 27/02/2019 của Sở GDĐT về việc triển khai Quyết định 02/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Ban hành qui định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

(Xây dựng KH cụ thể)

VII. Tăng cường UDCNTT trong dạy học và quản lý

1. *Yêu cầu:* Đáp ứng yêu cầu đổi mới, đồng bộ phương pháp dạy học, tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn và phương thức thi, kiểm tra đánh giá người học; dạy học phân hóa theo năng lực nhận thức của học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng.

2. Chỉ tiêu

Đối với CB, GV:

- 100 % GV biết sử dụng các phần mềm dạy học và tự soạn bài giảng điện tử, khai thác các thông tin mạng Internet và chia sẻ thông tin qua website của nhà trường, trường học kết nối phục vụ cho việc giảng dạy.

- 100% CBGV biết khai thác thông tin qua Email (CBQL: ít nhất 02 lần/ngày; GV: 01 lần/ngày); thực hiện thông tin 2 chiều giữa CBQL-GV-Phòng GD- PHHS - HS.

- 25/26 CBGV biết sử dụng, điều hành giảng dạy phòng học thông minh.

- 100% các CBQL-GV nhà trường quản lý sản phẩm CNTT theo danh mục rõ ràng, có sự bổ sung, tích cực làm phong phú nguồn thư viện điện tử của phòng, trường.

Đối với học sinh:

- 100% học sinh được học hoạt động ngoài giờ chính khóa môn Tin học.

- Tham gia học tập trao đổi, chuẩn bị bài trực tuyến, trên trang trường học kết nối.

- Tham gia dự thi đội tuyển Tin học trẻ cấp thị xã: 2-3 học sinh, cuộc thi ROBOT cấp thị xã.

3. Biện pháp thực hiện:

- Nhà trường thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT trong giảng dạy năm học.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể chỉ đạo việc ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy.

- Xây dựng kho dữ liệu công nghệ thông tin thành trang thiết bị để khai thác và ứng dụng CNTT trong công tác giảng dạy, vốn chương trình mục tiêu GD&ĐT.

- Xây dựng lực lượng nòng cốt biết UDCNTT trong nhà trường.

- Triển khai, sử dụng hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử và nhập số liệu vào hệ thống SMAS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu.

VIII. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GD&ĐT về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018; tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục trung học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Động viên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của nhà trường, của ngành; tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới CT GDPT, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ giáo viên, học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Chỉ đạo bộ phận phụ trách CNTT nhà trường làm công tác đưa tin, bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường lên trang website của trường kịp thời, chính xác.

IX. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Yêu cầu:

- Đẩy mạnh phong trào thi đua để làm động lực hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, đúng thực chất, không chạy theo thành tích;

- Bổ sung, chỉnh sửa Quy chế thi đua - khen thưởng theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình và nhiệm vụ đơn vị và đúng với hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT; triển khai thực hiện đúng theo quy chế.

2. Chỉ tiêu đăng ký thi đua- Khen thưởng:

2.1. Đăng ký thi đua

*** Đối với tập thể:**

- Trường: Tập thể lao động xuất sắc. Đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen.
- Liên đội: Xuất sắc cấp thị xã. Vững mạnh cấp Tỉnh.
- Công đoàn: CĐCS vững mạnh cấp thị xã.

*** Cá nhân:**

- Lao động tiên tiến: 29
- CSTĐ cấp cơ sở: 08
- CSTĐ cấp tỉnh: 03
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 26
- Giáo viên CN giỏi cấp trường: 13
- Giáo viên CN giỏi cấp thị xã: 09
- TPT Đội giỏi cấp TX: 01

2.2. Đăng ký hình thức khen thưởng:

***Đối với tập thể: Trường đề nghị UBND tỉnh Bằng khen**

***Đối với cá nhân:**

- Đề nghị Sở GD&ĐT tặng giấy khen: 01
- Đề nghị UBND thị xã tặng giấy khen: 06
- Đề nghị UBND Tỉnh tặng Bằng khen: 01

2.3. Giải pháp thực hiện:

- Tổ chức phát động thi đua với chủ đề và nội dung nhiệm vụ năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Ban thi đua xây kế hoạch chỉ đạo, căn cứ chất lượng dạy và học đầu năm đề ra các chỉ tiêu cụ thể cho từng tổ chuyên môn, từng cá nhân.

- Tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để GV phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra.

- Xếp loại lớp, CBGV theo từng tháng, kỳ, năm.

- Khen thưởng: Xây dựng cụ thể quy chế, kế hoạch khen thưởng cho cán bộ, giáo viên và học sinh. Đề xuất với hội khuyến học, hội cha mẹ học sinh khen thưởng cho GV, HS có thành tích xuất sắc. Thưởng đột xuất cá nhân đạt thành tích cao trong các đợt thi đua.

X. Công tác thông tin báo cáo

1. Mục tiêu:

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác thông tin báo cáo của nhà trường.

2. Chỉ tiêu

- 100% các báo cáo gửi đi đúng thời hạn, cấu trúc, đủ nội dung, số liệu cập nhật, thông tin chính xác, rõ ràng.

3. Biện pháp thực hiện:

- Cập nhật thông tin thường xuyên trên cổng thông tin điện tử PGD Đông Triều, trên hòm thư điện tử của nhà trường.

- Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách trực tiếp hoàn thiện các báo cáo, hiệu trưởng kiểm duyệt trước khi cán bộ phụ trách văn thư chuyển văn bản.

XI. DỰ KIẾN CHỈ TIÊU XẾP LOẠI HAI MẶT GIÁO DỤC

1. Chỉ tiêu 2 mặt giáo dục

*** Hạnh kiểm:**

Khối Lớp	TS HS	Hạnh kiểm			
		Tốt	Khá	TB	Yếu

		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	131	121	92,37	10	7,63	0	0	0	
7	167	156	93,41	11	6,58	0	0	0	
8	122	105	86,07	14	11,48	3	2,46	0	
9	115	106	92,17	9	7,73	0	1,65	0	
Cộng	535	488	91,21	44	8,22	3	0,56	0	

(Chỉ tiêu cụ thể các lớp kèm theo phụ lục số 02)

*** Học lực:**

Khối Lớp	TS HS	Học lực							
		Giỏi		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	131	22	16,79	56	42,75	47	35,88	6	4,58
7	167	31	18,56	78	46,71	56	33,53	2	1,2
8	122	21	17,21	45	36,88	54	44,26	2	1,64
9	115	21	18,26	51	44,11	43	37,39	0	0
Cộng	535	95	17,76	230	42,99	200	37,38	10	1,87

(Chỉ tiêu cụ thể các lớp kèm theo phụ lục số 02)

- Xét lên lớp lần 1 khối 6,7,8 đạt 98,3%; xét lên lớp lần 2 khối 6,7,8: 100%

-Tốt nghiệp lớp 9: Đạt 100%, tuyển sinh lớp 10 THPT công lập đạt 65% trở lên.

2. Chỉ tiêu học sinh giỏi các cấp các môn văn hóa

Cấp đạt giải	Toán	Văn	Sử	Địa	Hóa	Sinh	Anh	GD CD	Tổng
TX	02	01	06	03	02	02	02	02	20
Tỉnh	0	0	01	01	0	0	01	0	03

3. Các cuộc thi khác

- Thi khoa học kỹ thuật học sinh lớp 8-9: Phần đầu có 03 sản phẩm dự thi cấp thị xã.

- Thi Tin học trẻ: phần đầu 03 giải cấp thị xã.

- Các môn thể dục thể thao: Phần đầu đạt 04 giải cấp thị xã; 02 giải cấp tỉnh.

- Sản phẩm giáo dục STEM: 3 sản phẩm

4. Chỉ tiêu các bộ môn

*** Đối với các môn đánh giá cho điểm**

TT	Môn	TSHS	Giỏi		Khá		T.Bình		Yếu		Kém	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Văn	535	85	15,89	218	40,75	209	39,07	25	4,67		

2	Lịch sử	535	135	25,23	232	43,36	163	30,47	5	0,93		
3	GDCD	535	168	31,40	258	48,22	109	20,37	0	0,00		
4	Toán	535	101	18,88	141	26,36	234	43,74	57	10,65	2	0,37
5	Vật lý	535	39	7,29	85	15,89	342	63,93	69	12,90		
6	CN	535	221	41,31	202	37,76	103	19,25	9	1,68		
7	Sinh	535	95	17,76	159	29,72	254	47,48	28	5,23		
8	Hóa	296	58	19,59	103	34,80	119	40,20	10	3,38		
9	Địa lý	535	106	19,81	226	42,24	207	38,69	12	2,24		
10	Anh	535	86	16,07	169	31,59	244	45,61	39	7,29		

(Chỉ tiêu cụ thể các lớp kèm theo phụ lục số 03)

*** Đối với các môn đánh giá nhận xét**

TT	Môn	TSHS	Đạt		Không đạt	
			SL	%	SL	%
1	Thể dục	535	535	100	0	0
2	Âm nhạc	535	535	100	0	0
3	Mĩ thuật	535	535	100	0	0

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Ban giám hiệu

1. Nhiệm vụ chung:

- Chỉ đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch đã đề ra.
- Phối hợp với Công đoàn; đoàn thanh niên, đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh thống nhất kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần;
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị theo kế hoạch đã được lập; tổ chức hội ý để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời khi có các hoạt động phát sinh hoặc các hoạt động bị chùng chéo.

2. Hiệu trưởng

- Ban hành kế hoạch hoạt động của nhà trường. Chỉ đạo chung; quản lý đơn vị theo kế hoạch đã xây dựng;
- Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục; lập kế hoạch chỉ đạo theo nhiệm vụ phụ trách;
- Trực tiếp trình duyệt kế hoạch với Phòng GD&ĐT và Ủy ban nhân dân xã (nếu có yêu cầu);
- Tham mưu tích cực với địa phương và cấp trên trong việc xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư cho việc dạy và học.

- Tham mưu với Đảng uỷ và UBND để đưa các nhiệm vụ, mục tiêu giáo dục vào nghị quyết, nhất là công tác thi đua khen thưởng, công tác khuyến học, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng trường tiên tiến Xuất sắc.

- Kết hợp với xã đoàn, hội cựu chiến binh để tổ chức học tập, giao lưu hoạt động TDTT, văn hoá văn nghệ.

3. Phó Hiệu trưởng

- Giúp Hiệu trưởng phụ trách một số mảng hoạt động theo yêu cầu và tính chất công việc; Lập kế hoạch chuyên môn và kế hoạch đầu việc do mình phụ trách;

- Trên cơ sở kế hoạch chung, hướng dẫn các tổ chuyên môn và giáo viên lập kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ giáo dục theo năm, tháng, tuần;

- Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch.

II. Công Đoàn

- Xây dựng mối đoàn kết nhất trí cao trong tập thể đoàn viên công đoàn.

- Động viên tốt đoàn viên công đoàn thực hiện tốt các phong trào và các chỉ tiêu thi đua, thực hiện tốt các chương trình hành động của liên đoàn lao động, công đoàn giáo dục đề ra.

- Quan tâm chăm lo đến đời sống tinh thần và vật chất cho đoàn viên, tổ chức thăm hỏi động viên giúp đỡ các đồng chí đoàn viên trong cơ quan.

- Động viên mọi người tích cực tham gia luyện tập thể dục thể thao, chăm lo sức khoẻ cho bản thân và cho cộng đồng.

- Xây dựng gia đình văn hoá, quan tâm nhường nhịn lẫn nhau, có trách nhiệm với công việc.

- Tổ nữ công là trung tâm đoàn kết, gương mẫu, đi đầu trong việc chăm lo đến đời sống mọi người.

- Chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, các quy chế trong nhà trường.

III. Tổ chuyên môn

- Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách); Điều hành các hoạt động của tổ chuyên môn.

- Hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn);

- Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ.

IV. Tổng phụ trách Đội

- Chỉ đạo thực hiện nền nếp học tập, hoạt động ngoài giờ trong toàn Liên đội.

- Xây dựng hệ thống sổ sách mẫu biểu theo dõi, đánh giá thi đua học sinh và các lớp. Sử dụng có hiệu quả đội ngũ cờ đỏ trong theo dõi, đánh giá thi đua.

- Cùng với chi đoàn, tổng phụ trách đội, giáo viên chủ nhiệm lớp đổi mới các hoạt động thi đua, hoạt động vui chơi bổ ích, hoạt động tu dưỡng đạo đức, học tập, TDDT.

- Xây dựng và tổ chức tốt công tác tự quản của liên đội, phát huy tốt hòm thư vì bạn bè, học sinh không vi phạm các tệ nạn xã hội, từng bước thực hiện tốt nội quy, quy định đối với học sinh.

- Bình xét thi đua hàng tuần, hàng tháng, các đợt thi đua, học kỳ, cả năm của chi đội.

- Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, các Hội thi trong học sinh toàn trường theo kế hoạch các cấp chỉ đạo.

V. Đoàn thanh niên:

- Là lực lượng xung kích, là nòng cốt cùng TPT Đội xây dựng các nề nếp học tập, sinh hoạt của học sinh ở trường làm cho học sinh chăm ngoan và có nề nếp tốt.

- Là lực lượng tiên phong trong các công việc đột xuất của nhà trường, công đoàn.

VI. Giáo viên

- Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng cho mình Kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công;

- Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường đã được phòng GD&ĐT phê duyệt;

- Trình tổ trưởng, BGH phê duyệt kế hoạch; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và BGH.

- Đảm bảo thực hiện đúng quy chế chuyên môn, chịu trách nhiệm nề nếp, hoàn thành chất lượng của học sinh môn mình phụ trách, đảm bảo về tính mạng, sức khỏe đạo đức học sinh đối với giờ lên lớp của mình, phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm để giáo dục học sinh.

VII. Giáo viên chủ nhiệm

Chịu trách nhiệm chính về mọi hoạt động của lớp học và học sinh lớp mình phụ trách, quy định cụ thể góc học tập, nề nếp các mặt, tổ chức thăm và gặp gỡ phụ huynh học sinh, cùng với ban đại diện của lớp và đặc biệt là với học sinh cá biệt. Đảm bảo các khoản thu nộp đúng quy định, đúng thời gian. Hoàn thành các chỉ tiêu giáo dục của lớp.

VIII. Nhân viên

Quản lý nhân viên của tổ, làm việc đảm bảo thời gian quy định. Tổ trưởng xây dựng kế hoạch điều hành hoạt động của tổ, phân công công việc cho nhân viên trong tổ, kiểm tra các công việc được giao, thường xuyên tham mưu, báo cáo cho hiệu trưởng về công việc của tổ.

(Phân công nhiệm vụ cụ thể CBGVNV kèm theo các phụ lục số 04)

F. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG *(Phụ lục số 05)*

Q. HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- UBND xã;
- BGH, TTCM, TTVP;
- Lưu VT.

Nguyễn Thị Lan Anh

